

Số: 16 /2026/QĐ-CTUBND

Lai Châu, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quyết định đầu tư dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách
cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quyết định đầu tư dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp quyết định đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu (gồm các nguồn vốn: Xây dựng cơ bản tập trung trong nước; nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý; nguồn thu từ xổ số kiến thiết, các nguồn vốn hợp pháp khác).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thẩm định, quyết định đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường một số nhiệm vụ sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định đầu tư dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở xuống đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý thực hiện đầu tư trên địa bàn hành chính phường.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định đầu tư dự án có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý thực hiện đầu tư trên địa bàn hành chính xã.
3. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đối với các dự án tại khoản 1, khoản 2 Điều này (bao gồm cả trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư sau khi có quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền).

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân

1. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường
 - a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nội dung được phân cấp tại Điều 3 Quyết định này.
 - b) Thực hiện quyền và trách nhiệm của Người quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 95 Luật số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15; Điều 72 Luật số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.
 - c) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện phân cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh đột xuất, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, chỉ đạo.

d) Bố trí, sắp xếp cán bộ đủ năng lực, điều kiện để tổ chức thực hiện đúng quy định các nội dung được phân cấp.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện quyết định này.

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến nội dung của Quyết định, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

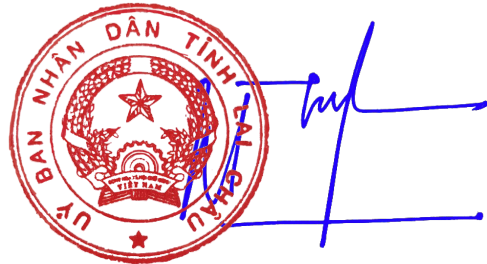
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng (B/c);
- Cục KTVB & TCTHPL - Bộ Tư pháp (B/c);
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt8.

CHỦ TỊCH



Hà Quang Trung